

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67/2023/HS-ST**
Ngày: 15 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lâm Thị Thu
2. Bà Phạm Kim Tuyền

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Chí Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2023/TLST-HS ngày 03/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 342/2023/QĐXXST-HS ngày 31/10/2023, đối với các bị cáo:

1/ Trần Nhất P, tên thường gọi: Tồn, sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số xxx Lê Văn Lương, Ấp 1, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị N; Vợ, con: Không.

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Bản án số 30/2018/HSST, ngày 07/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2020, đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bản án số 45/2020/HSST, ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2020, đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nhân thân:

- Ngày 21/6/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở xã hội Bình Triệu theo Quyết định số 134/QĐ-UBND. Đến ngày 16/8/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định huỷ Quyết định số 134/QĐ-UBND, bàn giao hồ sơ cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý.

- Ngày 31/12/2017, bị Công xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, do có hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 0026648/QĐ-XLVPHC. Đến ngày 15/01/2018, P đã nộp phạt theo quy định.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2023 đến nay (có mặt).

2/ Phạm Hoàng N, tên thường gọi: Quây, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số xxx/22 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn X và bà Bùi Thị H; Vợ, con: Không.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 92/2020/HSST, ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2023, đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nhân thân: Ngày 27/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng viện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 97/QĐ- TA. Đến ngày 21/4/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2023 đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh **Đoàn Hoàng M**, sinh năm 1990 và Chị **Lê Lý Hương G**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Cùng đăng ký HKTT: Số xxx/66 Lê Văn Lương, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng nơi ở hiện tại: Số xxx/8 Đào Sư Tích, ấp 2, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Lê Thanh C**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số xxx Phạm Thế Hiển, phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số xx Nguyễn Thị Tần, phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 14/4/2023, Trần Nhất P đi đến địa bàn xã P, huyện N thì phát hiện nhà số xxx/8, ấp 4, xã P, huyện N khoá cửa ngoài, nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào căn nhà trên trộm cắp tài sản. Đến khoảng 12h30' ngày 17/4/2023, P và Phạm Hoàng N đang ở khách sạn C (địa chỉ: Số xx đường số 7, khu dân cư T, ấp 4, xã B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh), thì P rủ N đi trộm cắp tài sản thì N đồng ý. P nói N lấy chiếc áo Gojek màu xanh mặc nhằm tránh bị phát hiện, còn P lấy 01 cái kìm và 01 cây tua vít để vào 01 cái túi vải giấu trong người. Theo chỉ dẫn của P, N dùng xe mô tô biển số 63B4 - 490.22 chở P từ khách sạn đến hẻm xxx ấp 4, xã P, huyện

N. Khi đến cổng trường mầm non Bé Yêu thì P nói N dừng xe để P xuống, còn N chạy xe mô tô ra ngoài đợi. Sau đó, P quan sát xung quanh thấy không có ai nên leo qua hàng rào của nhà số xxx ấp 4, xã P, huyện N vào trong sân rồi đi ra phía cửa nhà sau thì phát hiện có người ngoài đường hẻm nên P lấy 02 tấm vải dùng để lau chân che chắn hàng rào và dùng các thùng xốp chất lên cao để che camera lắp phía trên cột điện nhằm tránh bị phát hiện, sau đó, P dùng cây tua vít cạy bung 02 tấm kim loại phía dưới cửa nhà sau chui vào trong nhà và đi lên lầu 1, vào trong phòng ngủ lấy trộm 01 chiếc Laptop Dell đưa ra ngoài sảnh cầu thang để thì phát hiện có camera nên P đem qua phòng kế bên để chiếc Laptop vào trong túi vải và tiếp tục đi vào phòng ngủ để tìm tài sản, khi vào phòng ngủ, P mở tủ quần áo ra (có gắn sẵn chìa khoá) và mở một ngăn nhỏ ở phải dưới cánh tủ bên trái tủ quần áo (có gắn sẵn chìa khoá), thì phát hiện bên trong có một cái hộp màu đỏ, mở ra thì P thấy có các hộp nhựa nhỏ và các túi vải màu đỏ, bên trong có chứa dây chuyền vàng, nhẫn vàng, bông tai, lắc tay, vòng tay và các bao lì xì bên trong có tiền, P lấy tất cả bỏ vào một cái túi xách màu đen có sẵn trong phòng, P bỏ lại các hộp nhựa nhỏ và các bao lì xì không có tiền, cùng cái kim và cây tua vít lại hiện trường, sau đó đi lấy chiếc Laptop đã trộm trước đó để vào cái túi xách chứa số tài sản vừa trộm rồi đi xuống cổng trước nhà điện thoại cho N vào chở về khách sạn C.

Tại phòng 401, N lấy ma túy ra sử dụng (do P để sẵn trên bàn), còn P kiểm tra số tài sản vừa trộm được bao gồm: 01 chiếc Laptop hiệu Dell; 02 sợi dây chuyền và 02 hình mặt phật; 01 nhẫn vàng ý; 02 đặpo bông tai màu vàng; 01 đôi bông tai vàng ý; 03 chiếc lắc màu vàng; 03 chiếc vòng em bé màu vàng; 02 thỏi màu vàng; 01 túi màu đen và 9.000.000đ.

Sau khi kiểm tra tài sản trộm cắp, P cho N 1.300.000đ, số tài sản còn lại P cất giữ, sau đó P đưa chiếc Laptop Dell đến tiệm sửa chữa vi tính HT bán cho anh Lê Thanh C (chủ tiệm) giá 1.700.000đ, sau đó P đi đón bạn gái là Phạm Thị Kim H đến phòng 401 để cùng sử dụng ma túy với N. Sau khi sử dụng ma túy, P chở H đến tiệm vàng K bán cho chị Trần Thị Thu H (chủ tiệm vàng) gồm: 01 sợi dây chuyền loại vàng 18K, 02 đôi bông tai vàng 18K, 03 chiếc lắc vàng 18K, và 03 chiếc vòng loại vàng 18K được 26.000.000đ. Đối với sợi dây chuyền vàng ý và 01 nhẫn vàng 18k thì P đã làm rơi nhưng không biết ở đâu. Đối với số tài sản còn lại, nghi là vàng giả nên chị Hiền không mua. P cho H 1.500.000đ, cho N tổng cộng 3.300.00đ, P mua ma túy hết 3.000.000đ, P trả tiền khách sạn hết 2.000.000đ. Số tiền còn lại P tiêu xài cá nhân hết.

Chị L khai nhận còn mất trộm 02 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5chỉ/chiếc, 01 chiếc nhẫn vàng 18K không rõ trọng lượng. Tuy nhiên P không thừa nhận.

Ngoài ra, quá trình điều tra P còn khai nhận: Vào ngày 10/10/2022, tại nhà không số, tổ 19, ấp 2, xã P, huyện N, Trần Nhất P cùng Huỳnh Kim S đã trộm 01 máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung Galaxy TabA và 17.555.000đ của ông Nguyễn Công Đ.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTTHS ngày 24/4/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận:

- 01 thỏi vàng 24K, có trọng lượng 01 chỉ, được mua mới vào ngày 17/01/2023, được định giá là 5.545.000 đồng.
 - 01 thỏi vàng 24K, có trọng lượng 0.5 chỉ, được mua mới vào ngày 08/3/2023, được định giá là 2.772.500 đồng.
 - 01 đôi bông tai vàng 18K, có trọng lượng 0.283 chỉ, được mua mới vào ngày 19/8/2022, được định giá là 1.137.434 đồng.
 - 01 đôi bông tai vàng Ý 18K, có trọng lượng 0.455 chỉ, được mua mới vào ngày 03/8/2019, được định giá là 1.828.736 đồng.
 - 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.392 chỉ, được mua mới vào ngày 10/9/2020, được định giá là 1.575.526 đồng.
 - 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.384 chỉ, được mua mới vào ngày 10/9/2020, được định giá là 1.543.373 đồng.
 - 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.54 chỉ, được mua mới vào ngày 21/8/2020, được định giá là 2.170.368 đồng.
 - 01 đôi bông tai vàng 18K, có trọng lượng 0.13 chỉ, được mua mới vào ngày 21/8/2020, được định giá là 522.496 đồng.
 - 01 chiếc lắc tay vàng 18K, có trọng lượng 3.007 chỉ, được mua mới vào ngày 25/5/2020, được định giá là 12.085.734 đồng.
 - 01 chiếc nhẫn vàng 18K, có trọng lượng 0.538 chỉ, được mua mới vào ngày 28/10/2019, được định giá là 2.162.330 đồng.
 - 01 sợi dây chuyền bằng vàng Ý 18K và mặt dây chuyền bằng vàng Ý 18K, tổng trọng lượng 0.71 chỉ, được định giá là 2.853.632 đồng.
 - 02 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ/chiếc, được định giá là 4.019.200 đồng.
 - 01 chiếc Laptop Dell, Insiron 15 5000, Core i7, kèm túi đựng quà tặng, được mua mới vào tháng 5/2020, được định giá là 7.900.000 đồng.
 - Đối với 01 chiếc nhẫn vàng 18K; 01 chiếc nhẫn vàng Ý 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K; 02 mặt dây chuyền hình Phật Quan Âm; 02 lắc tay vàng 18K và 01 túi xách màu đen. Do không rõ trọng lượng (đối với vàng) và nhãn hiệu (đối với túi xách) nên Hội đồng không thể định giá.
- Hội đồng thống nhất định giá tài sản trên là 46.116.329 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTTHS ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận: 01 chiếc máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A, mua cũ vào tháng 01/2021, tình trạng đã qua sử dụng, được định giá là 1.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-NB ngày 03/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Trần Nhất P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Hoàng N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nhất P từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hoàng N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng, đồ vật không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước vật chứng hiện còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản do Trần Nhất P cùng Huỳnh Kim S thực hiện vào ngày 10/10/2022, đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Lê Lý Hương G yêu cầu bồi thường 9.000.000 đồng; chị Trần Thị Thu H yêu cầu bồi thường 26.000.000 đồng; anh Lê Thanh C yêu cầu bồi thường 1.700.000 đồng.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng cả hai bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 19h20' ngày 17/4/2023, tại nhà số xxx/8, ấp 4, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Hoàng N được phân công đứng bên ngoài canh giới để Trần Nhất P đã đột nhập vào nhà của chị Lê Lý Hương G và anh Đoàn Hoàng M lấy trộm tài sản gồm: 01 thỏi vàng 24K, có trọng lượng 01 chỉ; 01 thỏi vàng 24K, có trọng lượng 0.5 chỉ; 01 đôi bông tai vàng 18K, có trọng lượng 0.283 chỉ; 01 đôi bông tai vàng Ý 18K, có trọng lượng 0.455 chỉ; 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.392 chỉ; 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.384 chỉ; 01 chiếc vòng tay em bé vàng 18K, có trọng lượng 0.54 chỉ; 01 đôi bông tai vàng 18K, có trọng lượng 0.13 chỉ; 01 chiếc lắc tay vàng 18K, có trọng lượng 3.007 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 18K, có trọng lượng 0.538 chỉ; 01 sợi dây chuyền bằng vàng Ý 18K và mặt dây chuyền bằng vàng Ý 18K, tổng trọng lượng 0.71 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng Ý 18K; 01 sợi dây chuyền vàng 18K; 02 mặt dây chuyền hình Phật Quan Âm; 02 lắc tay vàng 18K; 01 chiếc Laptop Dell, Insiron 15 5000, Core i7, kèm túi đựng quà tặng và 01 túi xách màu đen. Tổng trị giá tài sản các bị cáo lấy trộm là 42.097.129 đồng và 9.000.000 đồng.

Vào ngày 10/10/2022, tại nhà không số, tổ 19, ấp 2, xã P, huyện N, Trần Nhất P cùng Huỳnh Kim S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gồm: 01 chiếc máy tính bảng, nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A, màu trắng. Tài sản có trị giá là 1.500.000 đồng và 17.555.000 đồng của ông Nguyễn Công Đại.

Bị cáo Trần Nhất P đã bị đưa ra xét xử về tình tiết tăng nặng tái phạm, nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173. Tài sản bị cáo Trần Nhất P và Phạm Hoàng N chiếm đoạt 51.097.129đ nên thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Nhất P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Phạm Hoàng N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, tuy nhiên cũng cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để xét xử mức án phù hợp.

Bị cáo Trần Nhất P là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Phạm Hoàng N thực hiện hành vi trộm cắp; Bị cáo P cũng là người chuẩn bị công cụ phạm tội, và trực tiếp đột nhập, cạy cửa vào lấy trộm tài sản, cũng là người giữ tài sản, mang tài sản đi bán và hưởng lợi số tiền lớn, chỉ chia cho bị cáo N một phần nhỏ tiền bán tài sản trộm cắp. Bị cáo N được bị cáo P phân công đứng bên ngoài canh giới. Vì vậy, bị cáo P giữ vai trò chính, bị cáo N giữ vai trò thứ yếu.

[4] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Nhất P thực hiện 02 hành vi phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Bị cáo Phạm Hoàng N đã bị đưa ra xét xử, chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

- 01 chiếc tua vít bằng kim loại, bị cáo Trần Nhất P sử dụng để cạy cửa, 01 chiếc túi dùng để đựng kèm và tua vít, 01 chiếc túi vải màu xanh dùng để đựng tài sản trộm cắp, là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc nón bảo hiểm; 01 chiếc áo màu xanh đen trắng; 01 chiếc nón kết; 01 đôi dép; 01 chiếc áo sơ mi không phải là vật chứng của vụ án nhưng các bị cáo không nhận nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen thu giữ của Trần Nhất P và Phạm Hoàng N, các bị cáo sử dụng điện thoại liên lạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Một số đồ vật các bị cáo lấy trộm nhưng không xác định được giá trị nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho bị hại chị Lê Lý Hương G.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 63B4-490.22, số máy JF33E0312939, số khung RLHJF3303CY644596, màu đỏ đen (tạm giữ của Trần Nhất P). Quá trình xác minh, xác định xe mô tô biển số 63B4-490.22 do chị Nguyễn Thị Thanh X đứng tên đăng ký chủ sở hữu, có số máy JF66E0663410, số khung RLHJF5818GY663373, không trùng khớp với số khung, số máy của xe mô tô bị thu giữ trên. Chị X khai nhận: Vào ngày 30/9/2021, chị sử dụng xe mô tô trên để đi công việc thì bị mất trộm tại phường 5, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, nhưng do đang trong thời gian giãn cách xã hội và bận công việc nhà nên chị X đã không trình báo đến Cơ quan Công an. Qua xác minh số máy JF33E0312939, số khung RLHJF3303CY644596 của xe mô tô bị tạm giữ, kết quả mang biển số là 59C2-283.44 do bà Văn Thị T làm chủ sở hữu. Bà T khai nhận: Chiếc xe mô tô trên do chị mua và đứng tên đăng ký vào năm 2013, nhưng đã bị mất trộm tại trước nhà số xxx, đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2021 và do bận việc gia đình và đang trong thời gian giãn cách xã hội nên bà T đã không đến Cơ quan Công an trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã tách riêng hồ sơ cùng vật chứng là chiếc xe mô tô trên chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8 plus, màu xanh. Do không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trao trả lại tài sản trên cho chị Phạm Thị Kim H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản do bị cáo Trần Nhất P và Hoàng Kim S thực hiện đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt, các bị cáo bán chia nhau tiêu xài, chưa bồi thường cho bị hại, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường; xét yêu cầu bồi thường của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại, cụ thể: Bồi thường cho chị Lê Lý Hương G 9.000.000 đồng. Bồi thường cho chị Trần Thị Thu H 26.000.000 đồng. Bồi thường cho anh Lê Thanh C 1.700.000 đồng.

[9] Đối với chị Trần Thị Thu H là người mua vàng (dây chuyền, nhẫn) và anh Lê Thanh C là người mua chiếc Laptop Dell do Trần Nhất P mang đến bán nhưng không biết số tài sản trên do P trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý đối với chị Trần Thị Thu H và anh Lê Thanh C.

[10] Đối với chị Phạm Thị Kim H là người cùng Trần Nhất P đi bán vàng (dây chuyền, nhẫn) và được P cho 1.500.000đ từ việc bán vàng. Tuy nhiên, chị H hoàn toàn không biết số vàng trên do P trộm cắp mà có và P cùng không nói cho chị H biết nguồn gốc số vàng trên do đâu mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý đối với Phạm Thị Kim H.

[11] Đối với Huỳnh Kim S thực hiện hành vi trộm cắp cùng bị cáo Trần Nhất P vào ngày 10/10/2022, đã bị xét xử tại Bản án số 13/2023/HSST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhất P 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

[2] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2023.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự, buộc:

- Bị cáo Trần Nhất P có nghĩa vụ bồi thường cho chị Lê Lý Hương G và anh Đoàn Hoàng M 4.500.000đ; bồi thường cho chị Trần Thị Thu H 13.000.000đ, bồi thường cho anh Lê Thanh C 850.000đ

- Bị cáo Phạm Hoàng N có nghĩa vụ bồi thường cho chị Lê Lý Hương G và anh Đoàn Hoàng M 4.500.000đ; bồi thường cho chị Trần Thị Thu H 13.000.000đ, bồi thường cho anh Lê Thanh C 850.000đ

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo P chậm thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên thì bị cáo P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải bồi thường theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc tua vít bằng kim loại, dài khoảng 20,5cm, có cán dài khoảng 10,5cm, phần tay cầm được bọc nhựa màu đỏ - đen, có dòng chữ APOLEX;

- 01 chiếc kim bằng kim loại, dài khoảng 20cm, màu đỏ;

- 01 chiếc túi có dạng hình chữ nhật, màu sọc xám - đen;

- 01 chiếc túi vải màu xanh;

- 01 chiếc nón bảo hiểm màu xanh đen, có dòng chữ gojek màu trắng;

- 01 chiếc áo màu xanh đen trắng, hai tay áo màu đen, phía sau lưng và trên tay áo có dòng chữ gojek màu trắng;

- 01 chiếc nón kết, màu xanh đen;
- 02 chiếc dép, màu đen;
- 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu sọc xanh xám trắng
- * Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước gồm:
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1203, màu đen, có số imei: 353846502392987;
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, màu đen, có số imei 1: 354312130320329, imei 2: 355235620320328.

(Vật chứng theo Phiếu nhập kho số 2024-NK004 ngày 19/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh)

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Nhất P, Phạm Hoàng N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 917.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy